

Số: /QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt
quy trình nội bộ trong lĩnh vực Du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Long**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3253/QĐ-BVHTTDL ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 167/TTr-SXD ngày 11 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này:

- **03 (Ba)** thủ tục hành chính công bố sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Long.

- **03 (Ba)** quy trình nội bộ trong lĩnh vực Du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Long.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Xây dựng

- Cập nhật, công khai đầy đủ danh mục, nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính đã được công bố trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

- Chủ trì, phối hợp với Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ cách thức thực hiện của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này bổ sung vào Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính; Danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

2. Giao Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh niêm yết công khai đầy đủ danh mục tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

4. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Xây dựng xây dựng quy trình điện tử lên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Phòng KT-TH, KTN, TTPVHCC;
- Lưu: VT, 06.PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quỳnh Thiện

Phụ lục 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC DU LỊCH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH VĨNH LONG
(Kèm theo Quyết định số QĐ-UBND ngày tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực: Du lịch						
1	1.014190. H61	Thủ tục cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch <i>bằng đường thủy nội địa</i>	07 ngày làm việc đối với phương tiện thủy nội địa kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp, bưu chính công ích đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, <i>địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long</i> ; hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia <i>địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn</i> - Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Long	Không quy định	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - <i>Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ</i> - Thông tư số 42/2017/TT-BGTVT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định điều kiện của người điều khiển phương tiện, nhân viên phục vụ, trang thiết bị, chất lượng dịch vụ trên phương tiện vận tải khách du lịch. - Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc

						Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng
2	1.014191. H61	Thủ tục cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch bằng đường thủy nội địa	07 ngày làm việc đối với phương tiện thủy nội địa kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp, bưu chính công ích đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long; hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Long	Không quy định	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ - Thông tư số 42/2017/TT-BGTVT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định điều kiện của người điều khiển phương tiện, nhân viên phục vụ, trang thiết bị, chất lượng dịch vụ trên phương tiện vận tải khách du lịch. - Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng
3	1.014192. H61	Thủ tục cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch bằng đường		Nộp hồ sơ trực tiếp, bưu chính công ích đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng	Không quy định	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31

		thủy nội địa		Thái Hiếu, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long; hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Long	tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ - Thông tư số 42/2017/TT-BGTVT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định điều kiện của người điều khiển phương tiện, nhân viên phục vụ, trang thiết bị, chất lượng dịch vụ trên phương tiện vận tải khách du lịch. - Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng
--	--	--------------	--	---	--

Phụ lục 2
QUY TRÌNH NỘI BỘ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH VĨNH LONG
(Kèm theo Quyết định số QĐ-UBND ngày tháng 9 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

1. Tên TTHC: Thủ tục cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch
bằng đường thủy nội địa

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày, giờ làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý vận tải và An toàn	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	04 giờ
Bước 2	Chuyên viên Phòng Vận tải và An toàn xử lý hồ sơ và báo cáo kết quả xử lý cho Lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng Vận tải và An toàn	05 ngày
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Vận tải và An toàn	04 giờ
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	04 giờ
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	04 giờ
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			7 ngày làm việc

2. Tên TTHC: Thủ tục cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch bằng đường thủy nội địa

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày, giờ làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý vận tải và An toàn	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	04 giờ
Bước 2	Chuyên viên Phòng Vận tải và An toàn xử lý hồ sơ và báo cáo kết quả xử lý cho Lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng Vận tải và An toàn	05 ngày
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Vận tải và An toàn	04 giờ
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	04 giờ
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	04 giờ
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			7 ngày làm việc

3. Tên TTHC: Thủ tục cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch bằng đường thủy nội địa

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày, giờ làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý vận tải và An toàn	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ
Bước 2	Chuyên viên Phòng Vận tải và An toàn xử lý hồ sơ và báo cáo kết quả xử lý cho Lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng Vận tải và An toàn	08 giờ
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Vận tải và An toàn	02 giờ
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	04 giờ
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	01 giờ
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			2 ngày làm việc